

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2020/HS-ST
Ngày 27 - 10 -2020

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tươi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Bà Nguyễn Thị Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Tăng Văn Lanh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2020/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Văn Đ (tên gọi khác: Lò) – sinh năm 1993, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn D và bà Trần Thị D; có vợ Nguyễn Thị Hương L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 79/2013/HSST ngày 30/10/2013 Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 23 tháng 6 năm 2020, chuyền tạm giam ngày 01 tháng 7 năm 2020; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi L quan:

Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 22 tháng 6 năm 2020, ông Hoàng Văn V, trú tại thôn N, xã A, huyện A có đơn trình báo Công an xã An Hồng, Công An huyện An Dương về việc gia đình ông bị mất trộm hai con bò giống nhốt trong chuồng trong khu nhà thuộc Công ty công nghiệp tàu thủy tại thôn N, xã A, huyện A. Nhân được tin báo Công an huyện An Dương kết hợp với Công an xã An Hồng tiến hành xác minh, truy tìm. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày tại đường quốc lộ 17B thuộc thôn H, xã H, huyện A, Công an phát hiện xe ô tô tải BKS 15C - 335.73 do Trương Văn Đ, trú tại thôn D, xã L, huyện A điều khiển theo hướng huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương về xã Hồng Phong, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Trên thùng xe chở hai con bò có đặc điểm giống hai con bò của ông Việt bị mất. Tại thời điểm kiểm tra Đ không xuất trình được giấy tờ hợp pháp, nên Công an đã tiến hành lập biên bản tạm giữ phương tiện và hai con bò. Cơ quan điều tra cho ông Việt nhận dạng hai con bò, kết quả ông Việt khẳng định hai con bò Đ chở trên xe ô tô là bò của gia đình ông đã bị mất vào tối ngày 22 tháng 6 năm 2020.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Trương Văn Đ khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2020 Đ đang ở đám ma trong thôn thì nhận được điện thoại của bố đẻ là ông Trương Văn D bảo về nhà bố nhờ tí việc. Khi Đ về nhà thì ông D bảo "đánh xe ô tô lên bờ đê thôn V, xã Đ, huyện An Dương chở cho bố hai con bò". Đ hỏi "bờ ở đâu" thì ông D bảo "mua của thằng L". Do trước đây Đ và L đã bị Tòa án xét xử cùng vụ trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Đ biết L trộm cắp được bò bán cho ông D. Sau đó ông D bảo Đ đi vay 25.000.000đ để trả cho L, nhưng Đ không vay được. Sau đó Đ đánh xe đến điểm hẹn ở bờ đê sông Cầm thuộc địa bàn thôn V, xã Đ thì L dắt hai con bò đi từ dưới bãi sông lên, sau đó Đ và L đưa hai con bò lên xe ô tô và Đ chở bò về. Trên đường về Đ lại bảo Đ chở bò sang huyện An gửi. Khi Đ điều khiển xe ô tô chở hai con bò đi đến địa bàn xã H, huyện An Dương thì bị Công an phát hiện kiểm tra và bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương ngày 23 tháng 6 năm 2020 đã kết luận: Trị giá hai con bò là 59.400.000đ.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn Đ khai nhận như nội dung đã nêu trên.

Công bố lời khai người L quan, có nội dung như bị cáo đã khai nhận. Ông Nguyễn Văn V đã nhận lại hai con bò và không yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương đã truy tố bị cáo Trương Văn Đ về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn Đ từ 06 đến 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù của bị cáo tính từ 23/6/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại hai con bò cho ông Hoàng Văn V nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với chiếc xe ô tô BKS 15C - 335 - 73 hiệu Kia màu xanh loại 1.8 tấn, Cơ quan điều tra đã tách vụ án để xác minh và xử lý sau.

Bị cáo khai nhận có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi đề, bao với vợ chồng ông Đắc bà Vân ở cùng thôn. Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Trong vụ án này còn có đối tượng Đỗ Văn L và Trương Văn D, Cơ quan điều tra đã khởi tố và tách vụ án để điều tra xử lý.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi L quan và của người chứng kiến, phù hợp với Bản kết luận định giá tài sản ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trương Văn Đ đã có hành vi dùng xe ô tô BKS 15C - 335 - 73 chở hai con bò do Đỗ Văn L trộm cắp bán cho Trương Văn D đi tiêu thụ vào tối ngày 22 tháng 6 năm 2020. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương là có căn cứ pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo đã phạm tội " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý nên phải xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự.

- Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Xét thấy Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại hai con bò cho ông Hoàng Văn V nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với chiếc xe ô tô BKS 15C - 335 - 73 hiệu KIA màu xanh loại 1.8 tấn, Cơ quan điều tra đã tách vụ án để xác minh và xử lý sau.

[6] Về những vấn đề khác:

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 323 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét bản thân bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Ngoài hành vi phạm tội trên, bị cáo khai nhận có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi đề, bao với vợ chồng ông Đắc bà Vân ở cùng thôn, Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

- Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Điều tra đã trả lại hai con bò cho ông Nguyễn Văn V, ông Việt không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Trương Văn D và Đỗ Văn L, Cơ quan điều tra đã khởi tố và tách vụ án hình sự để điều tra xử lý theo quy định.

- Về án phí: Bị cáo Trương Văn D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 254, 259, 260 và 326 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn Đ 07(bảy) tháng tù về tội" Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 23 tháng 6 năm 2020

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo Trương Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để补充 vào công quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân T.p Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương; Phòng PV 06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- UBND xã, phường nơi cư trú của các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tươi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Thư Nguyễn Thị Lợi

Lê Văn Tươi